

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-QLN

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

V/v kiểm tra hồ sơ đăng ký mua, thuê nhà
ở xã hội tại Dự án Khu nhà ở xã hội số 39
Lương Khánh Thiện, phường Gia Viên,
thành phố Hải Phòng (Đợt 11).

Kính gửi: Công ty Cổ phần Toa xe Hải Phòng.

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 39/CV-TXHP ngày 22/9/2025, 40/CV-TXHP ngày 22/9/2025, của Công ty Cổ phần Toa xe Hải Phòng về việc đề nghị xét duyệt hồ sơ đăng ký mua, thuê nhà ở xã hội.

Căn cứ các quy định của Luật Nhà ở 2023; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Trên cơ sở danh sách đối tượng dự kiến mua nhà ở xã hội do Công ty Cổ phần Toa xe Hải Phòng lập, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

24 trường hợp trong danh sách dự kiến của chủ đầu tư có thông tin phù hợp với quy định về đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội tại Điều 76 Luật Nhà ở 2023 (có danh sách kèm theo). Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong danh sách, có trách nhiệm kiểm tra, xem xét từng hồ sơ đăng ký, đối chiếu với quy định về đối tượng, điều kiện theo quy định tại các Điều 76, 77, 78 của Luật Nhà ở 2023, quy định của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ, Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan để xác định đúng đối tượng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội.

Sở Xây dựng thông báo tới Công ty Cổ phần Toa xe Hải Phòng được biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- UBND TP (b/c);
- NHNN chi nhánh Khu vực 6;
- GD SXD; PGD N.H.Long;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng);
- Lưu: VT, P.QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Long

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ NHÀ Ở XÃ HỘI

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLN ngày / /2025 của Sở Xây dựng)

TT	Họ tên và địa chỉ	Căn cước công dân	Tình trạng nhà			Đối tượng
			Chưa có nhà ở	Có nhà ở nhưng DT dưới 15m2 sàn/người	Khác	
*	Đối tượng đăng ký mua NOXH theo đề nghị tại Văn bản số 40/CV-TXHP ngày 22/9/2025					
1	Nguyễn Quang Minh, xã/phường Lạch Tray, quận/huyện Ngô Quyền, Hải Phòng (nay là Phường Gia Viên, Hải Phòng)	031097002041 Cấp ngày 20/12/2024 tại Bộ Công an	x			Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị
2	Bùi Việt Hưng, xã/phường Trần Nguyên Hãn, quận/huyện Lê Chân, Hải Phòng (nay là phường Lê Chân, Hải Phòng)	031097000571 Cấp ngày 10/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	x			Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
*	Đối tượng đăng ký thuê NOXH theo đề nghị tại Văn bản số 39/CV-TXHP ngày 22/9/2025					
3	Đoàn Hoàng Hưng, xã/phường An Dương, quận/huyện Lê Chân, Hải Phòng (nay là phường An Biên, Hải Phòng)	031200000660 cấp ngày 12/08/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
4	Phạm Ngọc Tùng, xã/phường Gia Viên, quận/huyện Ngô Quyền, Hải Phòng (nay là phường Ngô Quyền, Hải Phòng)	031087002274 cấp ngày 13/06/2024 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
5	Phan Minh Hậu, xã/phường Đồng Hòa, quận/huyện Kiến An, Hải Phòng (nay là phường Kiến An, Hải Phòng)	031096006235 cấp ngày 09/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
6	Phùng Thanh Tùng, xã/phường Phường 8, quận/huyện Bà Rịa, Thành phố Vũng Tàu (Nay là phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh)	031079014541 cấp ngày 04/07/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
7	Phạm Thị Huê, xã/phường Phong Dương Tiến, quận/huyện Đông Hưng, Thành phố Thái Bình (nay là xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên)	034168006521 cấp ngày 02/08/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
8	Trần Anh Tuấn, xã/phường Cầu Đất, quận/huyện Ngô Quyền, Hải Phòng (nay là phường Gia Viên, Hải Phòng)	031081003836 cấp ngày 12/08/2021 tại Bộ công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN

TT	Họ tên và địa chỉ	Căn cước công dân	Tình trạng nhà			Đối tượng
			Chưa có nhà ở	Có nhà ở nhưng DT dưới 15m2 sàn/người	Khác	
9	Trương Thị Hải, xã/phường An Dương, quận/huyện Lê Chân, Hải Phòng (nay là phường An Biên, Hải Phòng)	036187000122 Cấp ngày 05/11/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
10	Nguyễn Thị Ngọc Dung, xã/phường Đông Hải, quận/huyện Lê Chân, Hải Phòng (nay là phường Lê Chân, Hải Phòng)	031199008032 cấp ngày 15/03/2024 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
11	Nguyễn Thị Hồng Điệp, xã/phường An Dương, quận/huyện Lê Chân, Hải Phòng (nay là phường An Biên, Hải Phòng)	031184012566 cấp ngày 29/07/2024 tại Bộ Công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
12	Nguyễn Trọng Khánh, xã/phường Hiên Vân, quận/huyện Tiên Du, Thành phố Bắc Ninh	027085003669 cấp ngày 14/05/2025 tại Bộ Công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
13	Trần Quốc Doanh, xã/phường Thuận Thành, quận/huyện Thái Thụy, Thái Bình (Nay là xã Nam Thái Ninh, Tỉnh Hưng Yên)	034082005499 cấp ngày 31/08/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
14	Đoàn Thị Thảo, xã/phường Ngọc Xuyên, quận/huyện Đồ Sơn, Hải Phòng (nay là phường Đồ Sơn, Hải Phòng)	031182017870 cấp ngày 31/08/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
15	Nguyễn Vũ Sơn Hà, xã/phường Máy Chai, quận/huyện Ngô Quyền, Hải Phòng (nay là Phường Ngô Quyền, Hải Phòng)	031097003235 cấp ngày 28/08/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
16	Bùi Thanh Tùng, xã/phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội	012081001008 cấp ngày 12/05/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
17	Trịnh Thị Hoài Thu, xã/phường Gia Viên, quận/huyện, Thành phố Hải Phòng	031189020763 cấp ngày 09/09/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
18	Lê Thị Lương, xã/phường Thanh Hà, Thành phố Hải Phòng	030174005402 cấp ngày 08/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN

TT	Họ tên và địa chỉ	Căn cước công dân	Tình trạng nhà			Đối tượng
			Chưa có nhà ở	Có nhà ở nhưng DT dưới 15m2 sàn/người	Khác	
19	Hoàng Anh Minh, xã/phường Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng	031097008286 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
20	Nguyễn Thị Mai Phương, xã/phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội	001178031619 cấp ngày 20/01/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
21	Đoàn Duy Long, xã/phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	031205002090 cấp ngày 14/06/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
22	Phạm Phương Thảo, xã/phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	031302002802 cấp ngày 05/06/2021 tại Bộ công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
23	Nguyễn Hải Vân, xã/phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội	031185000122 Cấp ngày 27/12/2024 tại Bộ Công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN
24	Ngô Trung Thành, xã/phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	015088006383 Cấp ngày 14/08/2025 tại Bộ Công an				Người lao động làm việc tại doanh nghiệp ngoài KCN